TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ,** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2018/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Lộ, ngày 09 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 01/2018/HNGĐ- ST ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa:

Chị **Lê Thị L**- sinh năm 1975,

Anh **Vũ Văn P**- sinh năm 1977,

Cùng trú tại: tổ x, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Lê Thị L** và anh **Vũ Văn P.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Thành L, sinh ngày 10/7/2000. Anh Vũ Văn P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng một tháng) , cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 4/2018 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: chị Lê Thị L, anh Vũ Văn P tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: chị Lê Thị L chịu cả lệ phí thuận tình ly hôn là 150.000đ, chị L được trả lại số tiền 150.000đ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2013/04919 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N, chi L đã nộp đủ tiền lệ phí. Anh Vũ Văn P chịu cả lệ phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày chị Lê Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Vũ Văn P không thực hiện thỏa thuận về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung thì hàng tháng, anh P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ, mức lãi xuất được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Y.B,
- VKSND thị xã N. Lộ;
- Chi cục THADS thị xã N. Lộ;
- UBND phường Tân An, T.X.N. Lộ
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐẶNG QUỐC HƯNG